

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2023

*“ V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung ”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Cương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Hiếu

Ông Mai Văn Du

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuân Lành – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 345/2022/TLST – HNGĐ ngày 05/10/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Võ Thùy L**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 184 đường Y, phường H, quận H, TP Đà Nẵng; Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 42 đường C, tổ 66, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Hồ Thành A – Công ty Luật TNHH D – Chi nhánh Đà Nẵng; Địa chỉ: 141 đường D, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/9/2022, Văn bản trình bày ý kiến ngày 15/9/2022, biên bản hòa giải ngày 09/11/2022, biên bản hòa giải ngày 05/12/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Võ Thùy L trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đỗ Võ Thùy L và ông Nguyễn Công T kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số 42 đường C, tổ 66, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến 2014 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2022 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn từ. Từ tháng 7 năm 2022 cho đến nay vợ chồng bà đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống. Những lần phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đều tranh cãi lớn tiếng, ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc sống gia đình, con cái, ngoài ra còn ảnh hưởng đến gia đình, cha mẹ hai bên. Mặc dù hai bên gia đình đã khuyên can, đóng góp ý kiến nhưng vợ chồng không hòa hợp được. Đến thời điểm hiện nay mặc dù đã trải qua thời gian dài cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, bà L không còn tình cảm thương yêu gì với ông T, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà L đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Công T.

*Về quan hệ con chung:* Bà L xác định vợ chồng bà có 02 con chung tên Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 và Nguyễn Hoàng Nam P, sinh ngày 10/7/2016. Ly hôn bà L đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến các con đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Bà Đỗ Võ Thùy L xác định vợ chồng tự thảo thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Đỗ Võ Thùy L xác định không có.

*Tại biên bản hòa giải ngày 09/11/2022, biên bản hòa giải ngày 05/12/2022 và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Công T trình bày:*

-*Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Công T thống nhất với trình bày của bà Đỗ Võ Thùy L về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng ông chung sống hạnh phúc. Đến năm 2014 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2022 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn, từ tháng 7/2022 đến nay vợ chồng ông đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, trước đó ông cũng đã 02 lần nộp đơn ly hôn với bà L nhưng vì các con nên vợ chồng đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ để chăm sóc con cái. Nay bà Đỗ Võ Thùy L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông thì ông đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của bà L vì ông T cho rằng mâu thuẫn của vợ

chồng ông đã thực sự trầm trọng, không thể hòa giải, đoàn tụ được nữa.

- *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Công T thống nhất với trình bày của bà Đỗ Võ Thùy L, xác định vợ chồng ông có 02 con chung tên con chung tên Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 và Nguyễn Hoàng Nam P, sinh ngày 10/7/2016. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ông ly hôn thì ông T đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Hoàng Nam P sinh ngày 10/7/2016 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Công T xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Công T xác định không có.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho bà Đỗ Võ Thùy L được ly hôn với ông Nguyễn Công T; Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Nhật M và Nguyễn Hoàng Nam P cho bà Đỗ Võ Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định tại các Điều từ Điều 239 đến Điều 243; Điều 247; Điều 249 đến Điều 252; Điều 258 và Điều 260 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Đỗ Võ Thùy L và ông Nguyễn Công T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Võ Thùy L, xử cho bà Linh được ly hôn với ông Nguyễn Công T.

*Về con chung*: Bà L, ông T xác định vợ chồng có 02 con chung gồm: cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 và Nguyễn Hoàng Nam P, sinh ngày 10/7/2016. Ly hôn bà L đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng; ông T đề nghị Tòa án giao con chung Nguyễn Hoàng Nam Ph cho ông trực

tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Nhật M cho bà Linh trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy các cháu Nguyễn Nhật M, Nguyễn Hoàng Nam P đang còn nhỏ, ở độ tuổi này các cháu cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, bản thân các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Nam P lại là cháu gái. Bản thân bà L có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao 02 con chung: Nguyễn Nhật M và Nguyễn Hoàng Nam P cho bà Đỗ Võ Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng do bà Đỗ Võ Thùy L không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Bà L, ông T thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung nợ: Bà L, ông T xác định không có nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa và những tình tiết của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” bị đơn là ông Nguyễn Công T có địa chỉ nơi cư trú tại: 42 đường C, phường H, quận C, TP Đà Nẵng, do đó, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng về thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của các đương sự, trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày, nguyện vọng của các bên và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Võ Thùy L và ông Nguyễn Công T kết hôn với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa, quận H, TP Đà Nẵng, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng ông, bà chung sống tại số 42 đường C, tổ 66, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến năm 2014 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2022 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn. Từ tháng 7/2022 cho đến nay vợ chồng ông, bà đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo bà L, ông T trình bày là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, thường xảy ra mâu thuẫn,

cãi vã lớn tiếng, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, con cái. Mặc dù gia đình 2 bên đã nhiều lần khuyên can hòa giải nhưng vợ chồng không thể hòa hợp được. Do đó, bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Công T; bị đơn ông Nguyễn Công T cũng đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của bà L.

Theo kết quả xác minh ngày 07/12/2022 tại địa phương xác định: Quá trình chung sống tại địa phương bà L, ông T có mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được vì vợ chồng ông bà không khai báo với chính quyền địa phương. Hiện nay bà L cùng 02 con nhỏ đã về nhà cha mẹ ruột của bà L sinh sống, tại địa chỉ 42 đường C, phường H, quận C chỉ còn mình ông T sinh sống.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữ vợ chồng bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T đã thực sự trầm trọng, không thể hàn gắn được, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bản thân bị đơn ông T cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L. Do đó, căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Võ Thùy L, xử cho bà Linh được ly hôn với ông Nguyễn Công T.

[2.2] Về quan hệ con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T thống nhất xác định vợ chồng ông, bà có 02 con chung tên Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 và Nguyễn Hoàng Nam P, sinh ngày 10/7/2016. Ly hôn bà L đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến các con đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung. Ông T đồng ý giao cháu Nguyễn Nhật M cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Hoàng Nam P cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất về thể chất cũng như tinh thần của trẻ em trên cơ sở tôn trọng ý kiến nguyện vọng của các cháu. Hiện các cháu Nguyễn Nhật M, Nguyễn Hoàng Nam P còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu M, cháu P cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Mặt khác bản thân bà L cũng có việc làm, có thu nhập ổn định, có chỗ ở đảm bảo điều kiện chăm sóc, giáo dục các con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao 02 con Nguyễn Nhật M, Nguyễn Hoàng Nam P cho bà Đỗ Võ Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Công T về đề nghị giao con chung Nguyễn Hoàng Nam P cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng: Nguyên đơn bà Đỗ Võ Thùy L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T thống nhất xác định không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Đỗ Võ Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Căn cứ:**

Các điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

### **2. Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Võ Thùy L đối với bị đơn ông Nguyễn Công T về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”.

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho bà Đỗ Võ Thùy L được ly hôn với ông Nguyễn Công T.

**2.2 Về con chung:** Giao 02 con chung tên: Nguyễn Nhật M, sinh ngày 15/7/2013 và Nguyễn Hoàng Nam P, sinh ngày 10/7/2016 cho bà Đỗ Võ Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Bà Đỗ Võ Thùy L không yêu cầu nên không xem xét.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

**2.3 Về tài sản chung:** Bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2.4 Về nợ chung:** Bà Đỗ Võ Thùy L, ông Nguyễn Công T thống nhất xác định không có nên không xem xét.

**2.5.** Về án phí: Bà Đỗ Võ Thùy L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0002053 ngày 30/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ (*như vậy bà L đã nộp đủ án phí*).

**2.6.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Đường sự;
- Chi cục THA DS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Cường Bắc,  
quận Hải Châu, TP Đà Nẵng  
(GCNĐKH số 165/2012 ngày 15/11/2012)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Văn Cường**